

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2024/HSST

Ngày: 30/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Anh và bà Vũ Thị Thanh Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2024/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2024/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị Nguyên, sinh năm 1983, tại Hà Nội; giới tính: Nữ; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Thượng Cát 2, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Công Lực, sinh năm 1955 và con bà Hoàng Thị Toan, sinh năm 1960; có chồng là Ngô Xuân Nam, sinh năm 1977 và có 02 con (sinh năm 2004 và 2006). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/5/2024, tạm giữ đến ngày 06/6/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1985, tại Hà Nội; giới tính: Nữ; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Yên Nội 1, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Chấn, sinh năm 1958 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Thom, sinh năm 1961; có chồng là

Hà Văn Thân, sinh năm 1978 và có 02 con (sinh năm 2004 và 2007). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 236/2017/HSST ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc (*đã được xóa án tích*).

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/5/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1971, tại Hà Nội; giới tính: Nữ; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Trung 8, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Vu (đã chết), con bà Bùi Thị Lan, sinh năm 1942; có chồng là Nguyễn Ngọc Quang, sinh năm 1972 và có 02 con (sinh năm 1995 và 1997). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/5/2024, tạm giữ đến ngày 06/6/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Huy Phương, sinh năm 1982, tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Tân Phong, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Tuyên, sinh năm 1955, con bà Trần Thị Kim Chung, sinh năm 1954; có vợ là Vũ Thị Kiều Oanh, sinh năm 1990 và có 05 con (con lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2022). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/5/2024, tạm giữ đến ngày 06/6/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1958, tại Hà Nội; giới tính: Nữ; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Thượng 2, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Dần và con bà Nguyễn Thị Chắt (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Văn Thử, sinh năm 1959 và có 02 con (sinh năm 1980 và sinh năm 1986). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

6. Vũ Thị Kiều Oanh, sinh năm 1990, tại Hà Nội; giới tính: Nữ; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Đông Ba 3, phường Thượng Cát, quận Bắc

Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn Thành (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Cây, sinh năm 1969; có chồng là Nguyễn Huy Phương, sinh năm 1982 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012 và con nhỏ nhất sinh năm 2022). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị Nguyên là chủ quán bia Cây Đa tại đường Tây Tựu, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khoảng 14 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2024, Nguyên đang ở quán thì lần lượt có Nguyễn Thị Phụng, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Huy Phương cùng vợ là Vũ Thị Kiều Oanh đến quán. Tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức ba cây được thua bằng tiền mặt. Nguyên lấy ra 01 bộ bài tú lơ khơ màu đỏ có sẵn tại quán để đánh bạc.

Hình thức chơi bài ba cây như sau: Các đối tượng dùng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài sau đó bỏ đi 16 quân bài (gồm 10, J, Q, K). Bắt đầu chơi sẽ chọn người cầm chương, ai cao điểm nhất là người cầm chương chia bài, chia theo chiều từ phải qua trái của người cầm chương, mỗi người chơi sẽ được chia 03 quân bài và tính tổng điểm 03 quân bài với nhau. Nếu tổng điểm lớn hơn 10 thì chỉ lấy hàng đơn vị. Người nào cao điểm hơn người cầm chương thì sẽ thắng được số tiền đặt cược, kém điểm người cầm chương thì sẽ thua số tiền đặt cược trong ván đó. Nếu trường hợp được 10 điểm thì sẽ được nhân đôi số tiền đặt cược và được cầm chương ván tiếp theo. Khi chơi, tất cả đều thống nhất mỗi ván đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng.

Quá trình đánh bạc, các đối tượng ngồi tại bàn trong quán bia để đánh bạc theo thứ tự ngồi bên trái của quán là Nguyên, tiếp đến là Phụng, Nhung, Oanh, Huy Phương và Phương. Vũ Thị Kiều Oanh không được chia cửa nhưng đặt tiền vào cửa của Nguyễn Thị Phương để chơi. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/5/2024, Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.612.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài. Sau khi bị phát hiện, Vũ Thị Kiều Oanh bỏ trốn đến ngày 10/7/2024 ra đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị Nguyên, Nguyễn Thị Phụng, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Huy Phương và Vũ Thị Kiều Oanh khai nhận như trên.

Hoàng Thị Nguyên khai: Khi đánh bạc, Nguyên mang theo 2.612.000 đồng. Nguyên chơi được 02-03 ván, thắng được 400.000 đồng. Khi bị bắt, Nguyên bị thu giữ trên người số tiền 2.612.000 đồng, thu giữ tại vị trí ngồi 400.000 đồng.

Nguyễn Thị Phụng khai: Khi đến nhà Nguyên, Phụng mang theo khoảng 100.000 đồng. Phụng chơi được 02-03 ván, không nhớ rõ số tiền thắng thua. Khi bị bắt, Phụng bị thu giữ 800.000 đồng trên người và 100.000 đồng tại vị trí ngồi.

Nguyễn Thị Phương khai: Khi đi đánh bạc, Phương mang theo khoảng 500.000 đồng. Phương chơi được 02-03 ván. Khi bị bắt, Phương đang thắng được 100.000 đồng nên bị thu giữ 600.000 đồng tại vị trí ngồi.

Nguyễn Thị Nhung khai: Khi đến, Nhung mang theo khoảng 150.000 đồng. Nhung chơi được 02-03 ván. Khi bị bắt, Nhung đang thua nên bị thu giữ 50.000 đồng tại vị trí ngồi.

Nguyễn Huy Phương khai: Phương cùng vợ là Vũ Thị Kiều Oanh đến nhà Nguyên đánh bạc. Khi đi, Phương mang theo số tiền khoảng 850.000 đồng để cả Phương và Oanh đánh bạc. Phương chơi được 02-03 ván, Phương hòa tiền. Khi bị bắt giữ, Phương bị thu trên người 850.000 đồng, thu giữ tại vị trí ngồi 200.000 đồng.

Vũ Thị Kiều Oanh khai: Oanh không mang tiền nhưng Oanh lấy tiền của chồng là Nguyễn Huy Phương để đánh bạc. Oanh không được chia cửa mà đặt ké cửa của Nguyễn Thị Phương 02 ván mỗi ván 50.000 đồng, không nhớ số tiền thắng thua. Khi cơ quan công an phát hiện, Oanh bỏ trốn, sau đó đầu thú, không bị thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tại bản cáo trạng số 195/CT-VKSBLT ngày 13 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Hoàng Thị Nguyên, Nguyễn Thị Phụng, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Huy Phương và Vũ Thị Kiều Oanh đều về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội

dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phụng, đề nghị xử phạt bị cáo Phụng từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Hoàng Thị Nguyên, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Huy Phương và Vũ Thị Kiều Oanh; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Oanh; đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không phạt bổ sung các bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài và tịch thu sung quỹ nhà nước 5.612.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/5/2024, tại quán bia Cây Đa, đường Tây Tựu, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Hoàng Thị Nguyên, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Huy Phương, Vũ Thị Kiều Oanh đánh bạc trái phép bằng hình thức "đánh ba cây" được thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Với số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 5.612.000 đồng đã phạm "*Tội đánh bạc*", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng

nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình của từng bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện tội phạm, mong muốn xát phạt tiền của nhau và đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Oanh, Nguyên, Nhung, Nguyễn Huy Phương và Nguyễn Thị Phương đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; gia đình bị cáo Phương có công với cách mạng, bị cáo Oanh đầu thú nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Nguyên, Nhung, Oanh, Nguyễn Huy Phương và Nguyễn Thị Phương có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội nên giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo. Xét thấy các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập, không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Phương, mặc dù bị cáo đã từng bị xét xử, nhưng đến nay thời gian được xóa án tích đã lâu, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Mặt khác, bị cáo đã có thời gian bị tạm giam đủ để răn đe bị cáo và xét thấy nay bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cũng không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài màu đỏ là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 5.612.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Thị Nguyên, Nguyễn Thị Phụng, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Huy Phương, Vũ Thị Kiều Oanh đều phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phụng 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày 30/8/2024. Giao bị cáo Phụng cho Ủy ban nhân dân phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trả tự do cho bị cáo Phụng tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Nguyên 7 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 7 (bảy) ngày đã tạm giữ và tính bằng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 6 (sáu) tháng 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự quận Bắc Từ Liêm nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyên cho Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 7 (bảy) ngày đã tạm giữ và tính bằng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 5 (năm) tháng 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Bắc Từ Liêm nhận được quyết định thi hành án. Giao bị

cáo Phương cho Ủy ban nhân dân phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

4. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Phương 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 7 (bảy) ngày đã tạm giữ và tính bằng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 5 (năm) tháng 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Bắc Từ Liêm nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Phương cho Ủy ban nhân dân phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

5. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nhung 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Bắc Từ Liêm nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nhung cho Ủy ban nhân dân phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

6. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị Kiều Oanh 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Bắc Từ Liêm nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Oanh cho Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

7. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài màu đỏ;
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 5.612.000 đồng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 246/24 ngày 19/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

8. Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo: Hoàng Thị Nguyên, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Huy Phương, Vũ Thị Kiều Oanh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Quang